

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1200/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Khung kế hoạch triển khai Nghị quyết số 80/NQ-CP
về Định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ
về Định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Khung kế hoạch triển khai Nghị quyết số 80/NQ-CP
ngày 19 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ về Định hướng giảm nghèo bền vững
thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các
Bộ, ngành liên quan kiểm tra, rà soát việc thực hiện Khung kế hoạch; tổng
hợp tình hình, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tiến độ, kết quả thực
hiện Khung kế hoạch của các Bộ, ngành và địa phương.

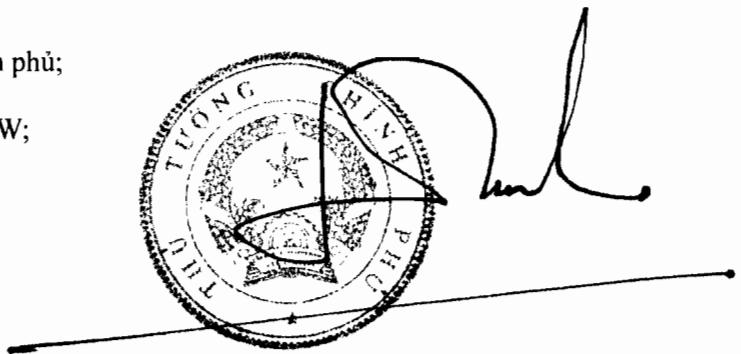
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Trưởng Ban chỉ đạo, các Phó ban Chỉ đạo và các thành viên Ban chỉ đạo Chương trình giảm nghèo Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (5b). ~~040~~

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tân Dũng



KHUNG KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT 80/NQ-CP
VỀ ĐỊNH HƯỚNG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG THỜI KỲ 2011 - 2020
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1200/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2012
của Thủ tướng Chính phủ)*

STT	Cơ quan chủ trì	Nội dung thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian và tiến độ hoàn thành
1	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	1. Hoàn thành Quyết định thành lập và Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo giảm nghèo bền vững giai đoạn 2012-2015, trình Thủ tướng Chính phủ.	Các Bộ, ngành	Quý III/2012
		2. Xây dựng Chương trình Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững (2011-2015).	Các Bộ, ngành	Quý IV/2012
		3. Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá, giám sát công tác giảm nghèo quốc gia.	Bộ TC, KHĐT, UBDT, các Bộ, ngành liên quan	Quý IV/2012
		4. Xây dựng hệ thống chính sách dạy nghề, tạo việc làm	Bộ TC, KHĐT, NN & PTNT, UBDT	Quý IV/2012
		5. Tăng cường năng lực quản lý, xây dựng quy định phối hợp, cơ chế chỉ đạo tổ chức thực hiện các Đề án/Dự án hỗ trợ giảm nghèo đối với các huyện nghèo và các xã bãi ngang, ven biển và hải đảo.	Bộ TC, KH&ĐT, UBDT, các Bộ, ngành liên quan	Quý IV/2012
		6. Nghiên cứu bổ sung, sửa đổi Quyết định số 71/2009/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án "Hỗ trợ các huyện nghèo đầy mạnh xuất khẩu lao động, góp phần giảm nghèo nhanh và bền vững giai đoạn 2009-2020".	Bộ TC, KH&ĐT, UBDT	Quý IV/2012
		7. Nghiên cứu bổ sung, sửa đổi Quyết định số 257/2003/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.	Bộ TC, KH & ĐT, NN & PTNT,	Quý IV/2012
2	Ủy ban Dân tộc	1. Xây dựng các chính sách đặc thù để hỗ trợ hộ nghèo, người nghèo đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn vùng dân tộc, miền núi: - Chính sách ưu đãi đặc thù thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, kinh tế đầu tư vào vùng dân tộc và miền núi.	Các Bộ, ngành liên quan	Quý IV/2012

		<ul style="list-style-type: none"> - Chính sách bảo tồn, phát triển ngành nghề truyền thống cho các vùng dân tộc và miền núi. - Chính sách hỗ trợ hộ cận nghèo, hộ đã thoát nghèo ở các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi. - Chính sách phát triển nguồn nhân lực vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2011-2015, định hướng đến 2020. - Nghiên cứu bổ sung, sửa đổi Quyết định số 1592/2009/QĐ-TTg ngày 12 tháng 10 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục thực hiện một số chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở và nước sinh hoạt đến 2020 cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn. - Rà soát, sửa đổi Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn. 		Quý IV/2012 Quý IV/2012 Quý IV/2012 Quý IV/2012 Quý IV/2012
		2. Xây dựng Dự án bảo tồn đối với các nhóm dân tộc ít người.	Các Bộ, ngành liên quan	Quý IV/2012
		3. Xây dựng Dự án định canh, định cư để hỗ trợ người dân ở các địa bàn đặc biệt khó khăn thường xuyên bị thiên tai.	Các Bộ, ngành liên quan	Quý IV/2012
		4. Chủ trì chỉ đạo tổ chức thực hiện Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2012-2015.	Các Bộ, ngành liên quan	Quý III- quý IV năm 2012
3	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	1. Về công tác giảm nghèo chung và các đối tượng đặc thù: Nghiên cứu bổ sung, sửa đổi Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2012-2015 theo hướng ưu tiên các vùng khó khăn, vùng có tỷ lệ nghèo cao.	Các Bộ, ngành liên quan	Quý IV/2012
		2. Kiểm tra, đánh giá hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia gắn với thực hiện giảm nghèo bền vững.		Thường xuyên

		<p>3. Nghiên cứu bổ sung, sửa đổi Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo hướng gắn kết các Chương trình mục tiêu quốc gia và Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2011-2020.</p> <p>4. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung về việc lồng ghép các nguồn vốn thực hiện Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với các huyện nghèo.</p>	Các Bộ, ngành liên quan	Quý IV/2012
4	Bộ Tài chính	Bố trí kinh phí và hướng dẫn quản lý kinh phí thực hiện các chính sách giảm nghèo, Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	Bộ KHĐT LĐ-TB XH, UBDT, NN PTNT, các Bộ ngành liên quan	Quý IV/2012
5	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>1. Xây dựng, cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông lâm ngư nghiệp cho hộ nghèo, cận nghèo.</p> <p>2. Xây dựng đề án chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, xây dựng mô hình hàng hóa cho hộ nghèo ở các xã, huyện nghèo.</p> <p>3. Xây dựng tiêu chí ưu tiên cho các xã nghèo khi phân bổ nguồn lực Chương trình mục tiêu quốc gia Nông thôn mới.</p>	<p>Bộ KHĐT LĐ-TB XH, UBDT, NN PTNT, TC</p> <p>Bộ TC, LĐ-TBXH, KH & ĐT, UBDT.</p> <p>Bộ TC, LĐ-TB XH, KH & ĐT, UBDT.</p>	<p>Quý IV/2012</p> <p>Quý IV/2012</p> <p>Quý IV/2013</p>
6	Bộ Giáo dục và Đào tạo	<p>1. Nghiên cứu bổ sung, sửa đổi Nghị định số 134/2006/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ về quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trong đó xác định cơ chế chính sách tuyển sinh đối với học sinh, sinh viên ở các xã đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số.</p> <p>2. Nghiên cứu bổ sung, sửa đổi Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của</p>	<p>Bộ TC, KH& ĐT, LĐTBXH, UBDT</p> <p>Bộ TC, LĐTBXH,</p>	<p>Quý IV/2012</p> <p>Quý IV/2012</p>

		<p>Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015, trong đó xác định cơ chế, chính sách miễn giảm học phí hỗ trợ học sinh, sinh viên nghèo dân tộc thiểu số.</p> <p>3. Xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ trường lớp ở các xã đặc biệt khó khăn thông qua Chương trình kiên cố hóa trường lớp học giai đoạn 2012-2015 và lồng ghép vào Chương trình phát triển nông thôn mới.</p> <p>4. Nghiên cứu bổ sung, sửa đổi Nghị định số 61/2006/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ cán bộ quản giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xác định chính sách đối với giáo viên ở các xã đặc biệt khó khăn bao gồm: giáo viên tại chỗ, điều động từ nơi khác đến.</p>	UBDT	
		<p>3. Xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ trường lớp ở các xã đặc biệt khó khăn thông qua Chương trình kiên cố hóa trường lớp học giai đoạn 2012-2015 và lồng ghép vào Chương trình phát triển nông thôn mới.</p> <p>4. Nghiên cứu bổ sung, sửa đổi Nghị định số 61/2006/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ cán bộ quản giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xác định chính sách đối với giáo viên ở các xã đặc biệt khó khăn bao gồm: giáo viên tại chỗ, điều động từ nơi khác đến.</p>	Bộ TC, KH & ĐT LĐTBXH, NN& PTNT UBDT	Quý IV/2012
		<p>4. Nghiên cứu bổ sung, sửa đổi Nghị định số 61/2006/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ cán bộ quản giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xác định chính sách đối với giáo viên ở các xã đặc biệt khó khăn bao gồm: giáo viên tại chỗ, điều động từ nơi khác đến.</p>	Bộ Nội vụ, TC	Quý IV/2012
7	Bộ Xây dựng	<p>1. Đề xuất Đề án hoàn thiện chính sách hỗ trợ về nhà ở cho người có công với cách mạng, hộ nghèo theo chuẩn nghèo 2011-2015 ở khu vực nông thôn, miền núi, trong đó chú trọng đặc thù đối với vùng đặc biệt khó khăn.</p>	Bộ TC, LĐTBXH, UBDT	Quý IV/2012
		<p>2. Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ về nhà ở đối với hộ nghèo có thu nhập thấp, hộ nghèo ở đô thị.</p>	Bộ TC, LĐTBXH, TN&MT	Quý IV/2012
8	Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch	<p>1. Tiếp tục thực hiện Đề án " Phát triển văn hóa nông thôn đến 2015, định hướng đến 2020" và phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".</p>	Bộ NNPTNT	Thực hiện 2012-2020 (QĐ 22/QĐ- TTg ngày 05/01/2010)
		<p>2. Triển khai Đề án Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến 2020.</p>		Thực hiện 2012-2020 (QĐ 127/QĐ-TTg ngày 27/7/2011)
		<p>3. Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành và triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa giai đoạn 2012-2015, trong đó chú trọng tăng cường đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống thiết chế văn hóa thể thao các huyện,</p>	Bộ TC KHĐT,	Quý III – IV năm 2012

		xã đặc biệt khó khăn miền núi, biên giới, hải đảo; hỗ trợ xây dựng bảo tồn một số làng, bản, buôn văn hóa tiêu biểu dân tộc thiểu số...		
9	Bộ Y tế	1. Xây dựng cơ chế, chính sách đầu tư về khám chữa bệnh và cơ sở và ở các xã, huyện nghèo; chính sách khám chữa bệnh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.	Bộ TC, LĐTBXH, NN&PTNT	Quý IV/2012
		2. Nghiên cứu đề xuất chính sách hỗ trợ việc cung cấp dinh dưỡng cho phụ nữ và trẻ em ở các địa bàn nghèo.	Bộ GD&ĐT LĐTBXH, TC	Quý IV/2012
10	Bộ Quốc phòng	1. Xây dựng và triển khai các mô hình hỗ trợ sản xuất, giảm nghèo gắn với an ninh quốc phòng, xây dựng nếp sống mới ở các xã biên giới và các khu kinh tế quốc phòng.	Bộ TC LĐTBXH, KH & ĐT, NN& PTNT	Quý IV/2012
		2. Đẩy mạnh thực hiện Đề án tăng cường trí thứ trẻ tình nguyện đến công tác tại các khu kinh tế quốc phòng giai đoạn 2010-2020 theo Quyết định số 174/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.	TW Đoàn TNCS HCM,	Thực hiện 2012 – 2020 (QĐ174/QĐ-TTg)
		3. Xây dựng Dự án giúp dân xây dựng nếp sống mới, bảo đảm an ninh trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn.	Bộ LĐTBXH, VH,TT DL, BanDân vận TW	Quý IV/2012
11	Bộ Nội vụ	1. Xây dựng cơ chế, chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở và thu hút cán bộ trí thức trẻ tình nguyện đến công tác ở các huyện, xã nghèo.	Bộ TC LĐ-TBXH	Quý IV/2013
		2. Xây dựng tiêu chí và chính sách khen thưởng đối với hộ, thôn, bản, xã, huyện có thành tích giảm nghèo bền vững.	Bộ LĐ-TB& XH, UBDT	Quý IV/2012
12	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất đối với các hộ nghèo ở các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn.	UBDT, LĐTBXH, NNPTNT	Quý IV/2012
13	Bộ Tư pháp	1. Nghiên cứu, xây dựng hoàn thiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2012 – 2020.	Bộ KHĐT, LĐTBXH, TC, UBDT	Quý IV/2012
		2. Nghiên cứu rà soát, sửa đổi, xây dựng Thông tư liên tịch về lập, quản lý sử dụng, quyết toán	Bộ KHĐT, LĐTBXH,	Quý IV/2012

		kinh phí thực hiện Quyết định số 52/2010/QĐ-TTg ngày 18 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo giai đoạn 2011-2020.	TC, UBND	
14	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	<p>1. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách sản xuất, kinh doanh, tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã đặc biệt khó khăn.</p> <p>2. Xây dựng và hoàn thiện chính sách tín dụng ưu đãi đào tạo cho học sinh, sinh viên nghèo.</p>		Quý IV/2012
15	Các Bộ, ngành khác	Theo chức năng, nhiệm vụ quản lý của mình nghiên cứu, xây dựng và trình ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ giảm nghèo và triển khai thực hiện; huy động các nguồn lực để thực hiện giảm nghèo.		
16	UBND các tỉnh, thành phố có huyện nghèo	1. Kiên toàn hệ thống Ban chỉ đạo giảm nghèo các cấp.		Quý IV/2012
		2. Đánh giá thực trạng công tác xóa đói giảm nghèo theo chuẩn mới. Xây dựng đề án giảm nghèo và bổ sung chính sách giảm nghèo, chính sách huy động các nguồn lực và cơ chế chỉ đạo, quản lý, triển khai công tác xóa đói giảm nghèo trên địa bàn.		Quý IV/2012
17	Tập đoàn kinh tế, các Tổng công ty Nhà nước và các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế	Khuyến khích việc tham gia hỗ trợ, giúp đỡ thiết thực cho các hộ, xã, huyện nghèo.		